



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO DO BỘ Y TẾ ĐẶT HÀNG
ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027

Thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn đến 2030 “Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong nghiên cứu, phát triển dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, sản phẩm chăm sóc sức khỏe từ dược liệu nhằm phục vụ phát triển công nghiệp dược giai đoạn đến năm 2030”

(Kèm theo Quyết định số 1492/QĐ-BYT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	Tên đề tài/đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (triệu đồng)
1	Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến phát triển chế phẩm dạng viên nang có tác dụng chống viêm, giảm đau xương khớp từ bài thuốc nam.	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; - Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1165/QĐ-TTG, ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Nghị quyết 72-	- Xây dựng được quy trình chiết xuất tạo cao tiêu chuẩn từ 01 bài thuốc nam, xác định được thành phần hóa học chính để xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho bài thuốc và chế phẩm từ bài thuốc. - Đánh giá được độc tính, tác dụng chống viêm khớp, giảm đau của cao tiêu chuẩn. - Xây dựng được quy trình bào chế chế phẩm viên nang có tác dụng chống viêm khớp và xây dựng được tiêu chuẩn cơ sở của viên nang cứng	- Quy trình chiết xuất cao tiêu chuẩn. - Báo cáo kết quả đánh giá tiền lâm sàng của cao tiêu chuẩn. - Công thức và quy trình bào chế chế phẩm viên nang từ cao tiêu chuẩn. - TCCS vị thuốc, cao và viên nang. - Báo cáo kết quả thử nghiệm lâm sàng giai đoạn 1 của chế phẩm viên nang (các chỉ số lâm sàng đánh giá trên người tình nguyện) - 01 đơn đăng ký giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn hợp lệ.	Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh sản phẩm về dược: Tiếp nhận các sản phẩm cao bài thuốc, viên nang cứng chứa cao khô bài thuốc để tiếp tục đánh giá lâm sàng và hoàn thiện hồ sơ đăng ký thuốc, áp dụng sản xuất kinh doanh sản phẩm này.	3.900

TT	Tên đề tài/đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (triệu đồng)
		NQ/TW của Ban Chấp hành TW	bảo chế từ cao tiêu chuẩn của bài thuốc. - Đánh giá chế phẩm viên nang bào chế từ bài thuốc nam trên lâm sàng ở giai đoạn 1.	- 01 bài báo quốc tế (được chấp nhận đơn). - 01 bài báo trong nước - Tham gia đào tạo sau đại học.		
2	Nghiên cứu tuyển chọn giống và kỹ thuật canh tác Hương nhu tía (<i>Ocimum tenuiflorum</i> L.) làm nguyên liệu sản xuất thuốc	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; - Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1165/QĐ-TTG, ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Nghị quyết 72-NQ/TW của Ban Chấp hành TW	- Tuyển chọn được ít nhất 01 dòng/giống Hương nhu tía triển vọng có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất sinh khối cao, hàm lượng tinh dầu tổng số đạt trên 1% và một số hoạt chất chính liên quan đến tác dụng giảm stress đạt cao nhất. - Xây dựng được quy trình kỹ thuật canh tác dòng/giống hương nhu tía triển vọng theo hướng dẫn của GACP - WHO, phù hợp với điều kiện sinh thái các tỉnh phía Bắc. - Hoàn thiện được quy trình sản xuất hạt giống cho dòng/giống triển vọng và tiêu chuẩn hạt giống cấp cơ sở. - Xây dựng được các mô	- Báo cáo tổng kết và dữ liệu về nguồn gen. - 01-02 dòng/giống triển vọng: năng suất tươi ≥ 20 tấn/ha; hàm lượng tinh dầu $\geq 1,0\%$; hoạt chất đạt chuẩn Dược điển. - Quy trình kỹ thuật canh tác và quy trình sản xuất hạt giống được Hội đồng khoa học thông qua. - 01-02 mô hình trồng (≥ 1 ha/mô hình) đạt hiệu quả kinh tế. - 01 bài báo quốc tế (Scopus/WoS), 01-02 bài báo trong nước và đào tạo 01 Thạc sỹ.	- Cung cấp cơ sở khoa học cho việc phát triển vùng nguyên liệu được liệu ổn định . - Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho người dân và doanh nghiệp để sản xuất quy mô hàng hóa . - Phục vụ sản xuất thuốc, tinh dầu và các sản phẩm chăm sóc sức khỏe có nguồn gốc thảo dược hỗ trợ giảm stress . - Góp phần thực hiện Chương trình phát triển dược liệu quốc gia đến năm 2030.	3.600

TT	Tên đề tài/đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (triệu đồng)
			hình trồng các dòng/giống hương nhu tía triển vọng theo hướng dẫn GACP-WHO.			
3	Nghiên cứu phát triển thuốc hỗ trợ điều trị chứng trầm cảm và suy giảm trí nhớ do stress từ cây Hương nhu tía (<i>Ocimum tenuiflorum</i> L.)	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; - Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1165/QĐ-TTg, ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.	- Nghiên cứu được quy trình bào chế cao định lượng Hương nhu tía.. - Đánh giá được độ an toàn và tác dụng cải thiện triệu chứng giống trầm cảm, suy giảm trí nhớ do stress của hoạt chất và cao định lượng Hương nhu tía trên động vật thực nghiệm. - Xây dựng được công thức và quy trình sản xuất viên nang cứng chứa cao định lượng. - Đánh giá được tính an toàn và khả năng dung nạp tối đa của viên nang cứng chứa cao định lượng Hương nhu tía trên người tình nguyện trưởng thành khỏe mạnh (nghiên cứu lâm sàng pha 1). - Xây dựng được bộ tiêu chuẩn cơ sở đối với dược liệu Hương nhu tía, cao	- Quy trình bào chế cao định lượng Hương nhu tía quy mô 200 kg được liệu/mẻ - Quy trình bào chế viên nang cứng chứa cao định lượng quy mô 10.000 viên/mẻ. - Bộ TCCS gồm: nguyên liệu, cao định lượng, viên nang cứng. - Báo cáo độ an toàn (độc tính cấp và độc tính bán trường diễn) của cao định lượng. - Báo cáo tác dụng dược lý liên quan đến tác dụng cải thiện triệu chứng giống trầm cảm và suy giảm trí nhớ do stress của cao định lượng. - Bộ phổ (NMR, MS) của 03 chất chính phân lập từ Hương nhu tía. - Báo cáo độ ổn định của viên nang cứng. - Báo cáo tính an toàn và khả năng dung nạp tối đa	- Kết quả nghiên cứu được phối hợp với doanh nghiệp tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hồ sơ khoa học và pháp lý để đăng ký lưu hành sản phẩm theo quy định của cơ quan quản lý dược, hướng tới đăng ký sản phẩm dưới dạng thuốc từ dược liệu. - Đưa cây Hương nhu tía vào chuỗi giá trị dược liệu chăm sóc sức khỏe cộng đồng. - Góp phần thực hiện Chương trình phát triển dược liệu quốc gia đến năm 2030	5.900

TT	Tên đề tài/đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (triệu đồng)
			định lượng Hương nhu tía và viên nang cứng; đồng thời đánh giá được độ ổn định của cao định lượng và viên nang cứng.	của viên nang cứng trên người tình nguyện trưởng thành khỏe mạnh. - 01 bài báo quốc tế (chấp nhận đơn) - 03 bài báo được đăng trên tạp chí trong nước - Tham gia đào tạo sau đại học. - 01 Giải thưởng hữu ích hoặc sáng chế được chấp nhận đơn hợp lệ.		
4	Nghiên cứu xây dựng quy trình canh tác và phát triển vùng nguyên liệu Phân phòng kỷ (<i>Stephania tetrandra</i> S. Moore) theo GACP - WHO phục vụ sản xuất thuốc	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; - Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1165/QĐ-TTg, ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Nghị quyết 72-	- Xây dựng được vườn sản xuất hạt giống quy mô 1.000 m ² ; - Xây dựng được quy trình kỹ thuật nhân giống cây phân phòng kỷ; - Xây dựng được quy trình trồng, thu hoạch, sơ chế và bảo quản dược liệu phân phòng kỷ theo hướng dẫn GACP-WHO; - Đánh giá được tình hình sâu bệnh hại chính trên cây phân phòng kỷ. - Xây dựng được mô hình trồng phân phòng kỷ theo GACP - WHO với quy mô 5,0 ha.	- 01 giống Phân phòng kỷ được công bố lưu hành; 10 kg hạt giống; 300.000 cây giống. - Quy trình kỹ thuật nhân giống cây. - Tiêu chuẩn cơ sở giống - Quy trình trồng, chăm sóc cây phân phòng kỷ theo GACP – WHO. - Quy trình thu hoạch, sơ chế và bảo quản dược liệu phân phòng kỷ theo GACP – WHO. - Vườn sản xuất hạt giống có quy mô diện tích 1.000 m ² - Mô hình trồng theo GACP - WHO có quy mô diện tích	- Cung cấp cơ sở khoa học cho việc phát triển vùng nguyên liệu dược liệu ổn định . - Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho người dân và doanh nghiệp để sản xuất quy mô hàng hóa đạt chuẩn GACP-WHO - Phục vụ sản xuất thuốc điều trị ung thư, chống viêm từ dược liệu và nguyên liệu	3.000

TT	Tên đề tài/đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (triệu đồng)
		NQ/TW của Ban Chấp hành TW	- Khảo nghiệm VCU và tự công bố lưu hành giống Phân phòng kỷ.	5,0 ha, được chứng nhận vùng trồng đạt GACP - WHO - 03 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành - Tham gia đào tạo sau đại học.	tetrandrin - Góp phần thực hiện Chương trình phát triển dược liệu quốc gia đến năm 2030.	
5	Nghiên cứu phát triển thuốc điều trị ung thư phổi từ hoạt chất tetrandrin chiết xuất từ dược liệu Phòng kỷ (<i>Stephania tetrandra</i> S. Moore)	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; - Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1165/QĐ-TTg, ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.	- Xây dựng được quy trình công nghệ chiết xuất, công thức bào chế và quy trình sản xuất viên nén tetrandrin từ dược liệu Phòng kỷ. - Đánh giá được độ an toàn và tác dụng chống ung thư phổi in silico, in vitro và in vivo. - Đánh giá được tác dụng chống ung thư phổi trên lâm sàng phase 1a và 1b của viên nén. - Xây dựng được bộ tiêu chuẩn cơ sở dược liệu Phòng kỷ, nguyên liệu tetrandrin, viên nén; đánh giá độ ổn định của nguyên liệu, viên nén.	- Quy trình công nghệ chiết xuất, tinh chế tetrandrin được dụng độ tinh khiết $\geq 98\%$, quy mô 200kg được liệu/mẻ - 01 kg nguyên liệu tetrandrin đạt chuẩn. - 03 lô pilot viên nén 20 mg (100.000 viên/lô) đạt TCCS. - Báo cáo thử nghiệm lâm sàng Phase I (MTD, RP2D, PK profile). - 01 bài báo quốc tế (Scopus/WoS), 02 bài báo trong nước, 01 đơn sáng chế. - Đào tạo 02 Thạc sĩ, hỗ trợ 01 Tiến sĩ.	- Hoàn thiện hồ sơ phục vụ đăng ký lưu hành và triển khai Phase II. - Chuyển giao quy trình cho các cơ sở sản xuất đạt GMP để sản xuất thuốc trong nước. - Cung cấp thêm lựa chọn điều trị hỗ trợ cho bệnh nhân NSCLC với chi phí phù hợp. - Góp phần thực hiện Chương trình phát triển dược liệu quốc gia đến năm 2030.	10.500
6	Nghiên cứu bào chế viên nang cứng từ	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết số	Nghiên cứu bào chế viên nang cứng và đánh giá tác dụng điều trị mất ngủ	- 01kg cao khô bài thuốc. - 10.000 viên nang cứng. - Tiêu chuẩn cơ sở cao khô.	Kết quả nghiên cứu được phối hợp với doanh	3.000

TT	Tên đề tài/đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (triệu đồng)
	bài thuốc nam có tác dụng an thần và ứng dụng trong điều trị người bệnh mất ngủ không thực tổn	57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; - Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1165/QĐ-TTG, ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.	không thực tổn. Đồng thời ứng dụng công nghệ học máy trong đánh giá tác dụng điều trị mất ngủ không thực tổn trên thực nghiệm và lâm sàng, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả, tính an toàn và độ tin cậy trong đánh giá hiệu quả điều trị của bài thuốc.	- Tiêu chuẩn cơ sở viên nang cứng. - Quy trình kỹ thuật bào chế viên nang cứng - Báo cáo độ ổn định của viên nang cứng. - Báo cáo tính an toàn (độc tính cấp và bán trường diễn) của viên nang cứng. - Báo cáo tác dụng của viên nang cứng trong điều trị người bệnh mất ngủ không thực tổn trên thực nghiệm và lâm sàng pha 1 theo Thông tư 29/2018/TT-BYT. - 01 đơn đăng ký sản phẩm hữu ích được chấp nhận đơn hợp lệ bởi cục sở hữu trí tuệ. - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước uy tín. - Hỗ trợ đào tạo sau đại học.	nghiệp tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hồ sơ khoa học và pháp lý để đăng ký lưu hành sản phẩm theo quy định của cơ quan quản lý dược, hướng tới đăng ký sản phẩm dưới dạng thuốc từ dược liệu.	
7	Nghiên cứu chiết xuất và đánh giá tác dụng sinh học của dịch chiết chứa sericin từ kén tằm Việt Nam	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; - Quyết định số	- Nghiên cứu quy trình chiết xuất sericin trọng lượng phân tử cao từ kén tằm Việt Nam - Đánh giá một số tác dụng sinh học của sericin trọng lượng phân tử cao chiết xuất từ kén tằm Việt	- 01 Bộ tiêu chuẩn nguyên liệu đầu vào của kén tằm phục vụ chiết xuất sericin - Quy trình chiết xuất sericin trọng lượng phân tử cao từ kén tằm Việt Nam đạt hiệu suất cao - Công thức bào chế dịch	Sản phẩm nghiên cứu được chuyển giao công nghệ cho một đơn vị sản xuất dược/dược mỹ phẩm. Dự kiến xin cấp phép lưu hành	5.000

TT	Tên đề tài/đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (triệu đồng)
		376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1165/QĐ-TTG, ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.	Nam	chiết sericin từ kén tằm ứng dụng trong điều trị tổn thương da. - Báo cáo đánh giá được tác dụng của sản phẩm bào chế được trong điều trị một số tổn thương da (dự kiến tổn thương vết loét và viêm da cơ địa) trên động vật thực nghiệm. - Báo cáo đánh giá an toàn và sơ bộ đánh giá hiệu quả của sản phẩm bào chế trong điều trị một số tổn thương da (dự kiến tổn thương vết loét và viêm da cơ địa) trên pha 1 theo Thông tư 29/2018/TT-BYT. - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước uy tín. - Hỗ trợ đào tạo sau đại học.	sản phẩm dưới dạng dược mỹ phẩm.	

Tổng số: 07 nhiệm vụ